

TỔNG CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG
CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG
TỈNH HÒA BÌNH
Số: 152/QĐ-QLTTHB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hòa Bình, ngày 30 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2023
của Cục Quản lý thị trường tỉnh Hòa Bình**

CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG

Căn cứ Pháp lệnh Quản lý thị trường ngày 08 tháng 3 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 33/2022/NĐ-CP ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 20/2021/TT-BCT ngày 10/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

Căn cứ Quyết định số 3675/QĐ-BCT ngày 11 tháng 10 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý thị trường tỉnh Hòa Bình trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường;

Căn cứ Quyết định số 2414/QĐ-BCT ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt định hướng Chương trình kiểm tra năm 2023 của Tổng cục Quản lý thị trường;

Căn cứ Công văn số 2278/TCQLTT-TTKT ngày 30/11/2022 của Tổng cục QLTT về hướng dẫn một số nội dung liên quan đến xây dựng Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2023;

Căn cứ Công văn số 2532/TCQLTT-TTKT ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Tổng cục Quản lý thị trường về việc phê duyệt Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2023 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Hòa Bình;

Căn cứ tình hình thị trường, hoạt động sản xuất, kinh doanh của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Hòa Bình năm 2022 và dự báo diễn biến tình hình thị trường năm 2023;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2023 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Hòa Bình kèm theo Quyết định này.

Kế hoạch kiểm tra định kỳ được gửi cho cá nhân, tổ chức được kiểm tra theo kế hoạch thay cho thông báo (*không bao gồm Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng các phòng Tổ chức - Hành chính, Nghiệp vụ - Tổng hợp, Thanh tra - Pháp chế, Đội trưởng các Đội Quản lý thị trường trực thuộc và các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh Hòa Bình (để b/c);
- Tổng cục trưởng (để b/c);
- Lãnh đạo Cục;
- Các Sở, ngành: Công Thương; KHCN; CA tỉnh; Nông nghiệp; Y tế; Thanh tra tỉnh; Lao động, Thương binh & Xã hội; Bảo hiểm xã hội tỉnh; UBND các huyện, TP (Phối hợp);
- Tổ chức, cá nhân tại Điều 1 (để thông báo);
- Niêm yết công khai tại trụ sở Cơ quan;
- Đăng tải trên Website của Cục (hoabinh.dms.gov.vn);
- Lưu: VT, NVTH (Ha).

CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Bá Thức

TỔNG CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG
CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



KẾ HOẠCH

Kiểm tra định kỳ năm 2023 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Hòa Bình
(Kèm theo Quyết định số 152/QĐ-QLTTHB ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Hòa Bình)

I. CĂN CỨ, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Căn cứ

- Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;
- Pháp lệnh Quản lý thị trường ngày 08 tháng 3 năm 2016.
- Căn cứ Nghị định số 33/2022/NĐ-CP ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường;
- Quyết định số 3675/QĐ-BCT ngày 11 tháng 10 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý thị trường tỉnh Hòa Bình trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường.
- Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường;
- Quyết định số 2414/QĐ-BCT ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt định hướng Chương trình kiểm tra năm 2023 của Tổng cục Quản lý thị trường;
- Căn cứ các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, Bộ Công Thương, Tổng cục Quản lý thị trường về tăng cường công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng.
- Công văn số 2278/TCQLTT-TTKT ngày 30/11/2022 của Tổng cục QLTT về hướng dẫn một số nội dung liên quan đến xây dựng Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2023.
- Tình hình thị trường, hoạt động sản xuất, kinh doanh của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Hòa Bình năm 2022 và dự báo diễn biến tình hình thị trường năm 2023.

2. Mục đích

- Bảo đảm sự tuân thủ pháp luật của các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh; đấu tranh hiệu quả với các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả để góp phần phát triển sản xuất trong nước, bình ổn thị trường, mở rộng giao thương hàng hóa, dịch vụ; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp và người tiêu dùng.

- Nhằm đánh giá tình hình thực thi các quy định của pháp luật trong hoạt động kinh doanh của tổ chức, cá nhân; tổng kết, đánh giá, hướng dẫn các Đội Quản lý thị trường trong công tác phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực nêu trên; biểu dương kịp thời những nhân tố tích cực, chấn chỉnh ngay các yếu kém, sai sót và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Thông qua công tác kiểm tra định kỳ, thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho tổ chức và cá nhân kinh doanh.

- Qua kiểm tra phát hiện những bất cập trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật để kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền biện pháp khắc phục; phát huy nhân tố tích cực, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước.

3. Yêu cầu

- Hoạt động kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính phải tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

- Mọi hành vi vi phạm đều phải được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Đồng thời công tác kiểm tra, kiểm soát phải gắn với công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đối với nhóm đối tượng được kiểm tra.

- Việc kiểm tra, kiểm soát không gây phiền hà, trở ngại cho các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, cung cấp dịch vụ; đảm bảo các hoạt động kinh doanh hợp pháp của doanh nghiệp được diễn ra bình thường.

- Việc triển khai tổ chức kiểm tra phải có kế hoạch cụ thể, nội dung kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả; việc đánh giá, kết luận kiểm tra phải phản ánh thực tế khách quan, trung thực và đảm bảo công bằng.

- Nhận định, đánh giá phân tích được những nội dung cần quan tâm trong chỉ đạo, điều hành quản lý nhà nước trong từng lĩnh vực; kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và công tác quản lý thị trường trong thời gian tiếp theo.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG VÀ THỜI GIAN KIỂM TRA

1. Đối tượng kiểm tra

- Tổ chức, cá nhân hoạt động thương mại điện tử hoặc sử dụng ứng dụng công nghệ số để kinh doanh.

- Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh xăng dầu; kinh doanh khí.
- Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh trên thị trường về: mặt hàng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản; kinh doanh hàng điện tử, sản phẩm thời trang, mỹ phẩm, đường cát.
- Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh rượu, nguyên liệu thuốc lá, các sản phẩm thuốc lá.
- Tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh các nhóm sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.

Danh sách cụ thể tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân hoặc địa điểm, địa chỉ kinh doanh được kiểm tra theo kế hoạch tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

2. Nội dung kiểm tra

2.1. Đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động thương mại điện tử hoặc sử dụng ứng dụng công nghệ số để kinh doanh

- Kiểm tra Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh/doanh nghiệp.
- Kiểm tra nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa.
- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về nhãn hàng hóa.
- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về sở hữu trí tuệ (nếu có).
- Kiểm tra quy định về thiết lập website thương mại điện tử; quy định về thông tin và giao dịch trên website thương mại điện tử; quy định về cung cấp dịch vụ thương mại điện tử; quy định về bảo vệ thông tin cá nhân trong hoạt động thương mại điện tử (nếu có).

2.2 Đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh xăng dầu

- Kiểm tra Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.
- Kiểm tra Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu.
- Kiểm tra Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy chữa cháy; Giấy chứng nhận đào tạo nghiệp vụ bảo vệ môi trường theo đối với cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh.
- Kiểm tra về đăng ký, mua, bán xăng dầu theo hệ thống phân phối; về giao, nhận tổng đại lý, đại lý kinh doanh xăng dầu; về hợp đồng mua, bán xăng dầu, hợp đồng làm thương nhân nhận quyền bán lẻ xăng dầu.
- Kiểm tra việc chấp hành quy định về biển hiệu; về niêm yết giá bán xăng dầu; về đăng ký và niêm yết thời gian bán hàng.
- Kiểm tra nguồn gốc, xuất xứ xăng dầu.

2.3 Đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh khí

- Kiểm tra Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh/doanh nghiệp.
- Kiểm tra Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí.
- Kiểm tra Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy chữa cháy đối với chủ cơ sở, nhân viên làm việc tại cơ sở.
- Kiểm tra chấp hành các quy định về điều kiện chiết nạp, kinh doanh khí; việc thực hiện các quy định về điều kiện chai LPG, LPG chai lưu thông trên thị trường.
- Kiểm tra hợp đồng mua bán; nguồn gốc, xuất xứ; nhãn hàng hóa.
- Kiểm tra sổ hoặc cơ sở dữ liệu điện tử ứng dụng công nghệ thông tin theo dõi chai LPG.
- Kiểm tra việc thực hiện quy định về niêm yết giá.

2.4 Đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh mặt hàng phân bón và thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi

- Kiểm tra Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh/doanh nghiệp.
- Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón (Đối với mặt hàng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật);
- Nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa; nhãn hàng hóa;
- Điều kiện lưu hành sản phẩm hàng hóa;
- Việc niêm yết giá hàng hóa.

2.5 Đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh hàng điện tử

- Kiểm tra Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh/doanh nghiệp.
- Kiểm tra nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa.
- Kiểm tra điều kiện lưu hành sản phẩm hàng hóa trên thị trường
- Kiểm tra nhãn hàng hóa.
- Kiểm tra việc niêm yết giá hàng hóa.
- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về sở hữu trí tuệ (nếu có).

2.6 Đối với các tổ chức cá nhân hoạt động kinh doanh rượu

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/địa điểm kinh doanh/hộ kinh doanh;
- Giấy phép bán buôn/bán lẻ rượu; việc thực hiện các quy định về an toàn thực phẩm trong kinh doanh rượu;
- Các quy định về kinh doanh rượu;
- Nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa; nhãn hàng hóa;
- Việc thực hiện quy định về niêm yết giá.

2.7 Đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh sản phẩm thuốc lá

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh/ Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh;
- Giấy phép bán buôn/bán lẻ thuốc lá;
- Các quy định về kinh doanh thuốc lá;
- Nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa; nhãn hàng hóa; tem đối với sản phẩm thuốc lá;
- Việc thực hiện quy định về niêm yết giá.

2.8 Đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh sản phẩm thời trang

- Kiểm tra việc chấp hành quy định về đăng ký kinh doanh
- Kiểm tra nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa
- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về nhãn hàng hóa
- Kiểm tra việc thực hiện niêm yết giá hàng hóa

2.9 Đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh mỹ phẩm

- Kiểm tra Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh/doanh nghiệp.
- Nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa; nhãn hàng hóa;
- Điều kiện lưu hành sản phẩm hàng hóa;
- Việc niêm yết giá hàng hóa.

2.10 Đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh các nhóm sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh/ Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh;
- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; việc thực hiện việc gửi bản cam kết đến cơ quan quản lý có thẩm quyền theo phân cấp quản lý;
- Điều kiện đảm bảo ATTP trong sản xuất, kinh doanh, bảo quản thực phẩm;
- Việc thực hiện quy định về tự công bố/đăng ký công bố sản phẩm;
- Nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa; nhãn hàng hóa;
- Việc thực hiện quy định về niêm yết giá.

(Lưu ý: Căn cứ nội dung kiểm tra tại Kế hoạch này, cơ quan Quản lý thị trường được giao thực hiện kiểm tra quyết định nội dung kiểm tra phù hợp với phạm vi hoạt động sản xuất, kinh doanh của từng đối tượng cụ thể).

3. Thời gian kiểm tra

Thời gian kiểm tra từ ngày 01/01/2023 và kết thúc trước ngày 15/11/2023.

III. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Tổ chức lực lượng, công tác phối hợp

Cục Quản lý thị trường tỉnh Hòa Bình chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, Sở Y tế, các lực lượng chức năng trên địa bàn tỉnh như Công an, Hải quan, UBND các huyện, thành phố ... và các đơn vị, tổ chức khác có liên quan để thực hiện có hiệu quả và đúng quy định của pháp luật.

2. Kinh phí, phương tiện, điều kiện phục vụ kiểm tra

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2023 của Cục Quản lý thị trường Hòa Bình được đảm bảo từ ngân sách nhà nước.

- Phương tiện, điều kiện phục vụ kiểm tra phải được xây dựng cụ thể, chi tiết đối với từng vụ việc để đảm bảo tổ chức thực hiện có hiệu quả.

- Sử dụng trang thiết bị, phương tiện làm việc đã được trang cấp phục vụ cho việc thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2023.

3. Tổ chức thực hiện

3.1. Phân công nhiệm vụ

a. Các Đội Quản lý thị trường:

- Thực hiện kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ đối với tổ chức, cá nhân được kiểm tra theo kế hoạch được giao tại Phụ lục kèm theo với số lượng các tổ chức, cá nhân được kiểm tra 807 cơ sở.

Cụ thể như sau:

+ Cục Quản lý thị trường tỉnh: 08 cơ sở

+ Đội Quản lý thị trường số 1 kiểm tra tổng số: 240 cơ sở.

+ Đội Quản lý thị trường số 3 kiểm tra tổng số: 134 cơ sở.

+ Đội Quản lý thị trường số 4 kiểm tra tổng số: 263 cơ sở.

+ Đội Quản lý thị trường số 5 kiểm tra tổng số: 162 cơ sở.

- Cập nhật các biểu mẫu, ấn chỉ vào Hệ thống xử lý vi phạm hành chính (INS) đảm bảo đúng thời gian quy định tại Quyết định số 1872/QĐ-TCQLTT ngày 03/11/2020 của Tổng cục Quản lý thị trường.

b. Phòng Tổ chức - Hành chính:

- Tham mưu cho Lãnh đạo Cục chuẩn bị các điều kiện về kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho công tác chuyên môn của toàn Cục và hướng dẫn xử lý tiền phạt và tang vật tịch thu; thực hiện mọi quyền lợi theo quy định cho cán bộ, công chức.

- Đề xuất với lãnh đạo kịp thời biểu dương và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong công việc đồng thời phê bình, xem xét kỷ luật đối với các tập thể, cá nhân có thái độ và hành vi vi phạm pháp luật.

c. Phòng Nghiệp vụ- Tổng hợp:

- Tham mưu cho lãnh đạo Cục trong công tác xây dựng, triển khai kế hoạch kiểm tra định kỳ; Tổng hợp, theo dõi, hướng dẫn đôn đốc các Đội Quản lý thị trường trong việc thực hiện kế hoạch kiểm tra định kỳ đã được duyệt. Tham mưu cho lãnh đạo Cục trong việc xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến kế hoạch này.

- Giúp Cục trưởng tổ chức sự phối hợp với các ngành, các cấp trong lĩnh vực Quản lý thị trường.

- Tham mưu cho lãnh đạo Cục xử lý các vụ việc vượt quá thẩm quyền của Đội trưởng Đội Quản lý thị trường.

- Chịu trách nhiệm tổng hợp, báo cáo các nội dung có liên quan đến Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2023 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Hòa Bình.

d. Phòng Thanh tra - Pháp chế:

Triển khai công tác kiểm tra nội bộ của lực lượng Quản lý thị trường theo quy định của Bộ Công Thương. Chịu trách nhiệm giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính của các Đội.

3.2. Chế độ báo cáo

Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2023 của các Đội Quản lý thị trường gửi về Cục Quản lý thị trường tỉnh Hòa Bình trước ngày **10/11/2023** (qua phòng Nghiệp vụ-Tổng hợp, email: hoabinh.nvth@dms.gov.vn) để tổng hợp, báo cáo Tổng Cục Quản lý thị trường, Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Chỉ đạo 389 tỉnh.

Trong trường hợp đột xuất, các đơn vị có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm tra định kỳ năm 2023 về Cục ngay khi được yêu cầu (qua phòng Nghiệp vụ- Tổng hợp) để báo cáo Tổng cục Quản lý thị trường.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ, nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị có trách nhiệm báo cáo về Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp để trình Lãnh đạo Cục Quản lý thị trường tỉnh Hòa Bình xem xét, xử lý kịp thời./.